

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 04 năm 2022

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022  
CÁC NỘI DUNG XEM XÉT VÀ BIỂU QUYẾT**

- Căn cứ với Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/ 01/ 2021;
- Căn cứ với Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/ 01/ 2021;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Ánh Dương Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT; Quy chế hoạt động của Ban Kiểm Soát;
- Căn cứ các tài liệu đã trình Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Ánh Dương Việt Nam kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 ngày 28/04/2022 xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung sau:

**Nội dung 1 - Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị (nội dung chi tiết theo Báo cáo đính kèm)

**Nội dung 2 - Thông qua Báo cáo của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị (nội dung chi tiết theo Báo cáo đính kèm)

**Nội dung 3 - Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát (nội dung chi tiết theo Báo cáo đính kèm)



**Nội dung 4 - Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021, các Báo cáo tài chính tóm tắt và Báo cáo kết quả kiểm toán năm 2021**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021, các Báo cáo tài chính tóm tắt và Báo cáo kết quả kiểm toán năm 2021 (nội dung chi tiết theo Báo cáo đính kèm)

**Các chỉ tiêu chính như sau:**

**Đơn vị tính: Tỷ đồng**

Các chỉ tiêu		Kế hoạch 2021	Thực hiện		So sánh thực hiện 2021 với	
			2020	2021	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021
I	<b>Tổng Doanh thu và thu nhập khác trong đó:</b>	<b>1.095,8</b>	<b>1.073,35</b>	<b>500,48</b>	<b>46,63%</b>	<b>45,67%</b>
1)	Doanh thu từ hoạt động kinh doanh	<b>1.050</b>	1.006	484,68	<b>48,18%</b>	<b>46,16%</b>
	(Trong đó: DT của Cty con)	<b>110</b>	83,36	34,74	<b>41,67%</b>	<b>31,58%</b>
2)	Thu nhập khác (thanh lý xe và TN khác)	<b>45,8</b>	67,35	15,8	<b>23,46%</b>	<b>34,5%</b>
II	<b>Tổng Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>-79</b>	<b>-210,72</b>	<b>-276,75</b>	<b>131,33%</b>	<b>350,32%</b>
	LN trước thuế từ hoạt động kinh doanh	<b>-123</b>	-275,23	-266,54	<b>96,84%</b>	<b>216,70%</b>
	LN trước thuế từ thu nhập khác	<b>44</b>	64,51	-10,21	<b>-15,83%</b>	<b>-23,21%</b>
III	<b>Tổng Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>-79</b>	<b>-210,58</b>	<b>-277,17</b>	<b>131,62%</b>	<b>350,84%</b>
IV	<b>Số xe đầu tư</b>	<b>500</b>	<b>3</b>	<b>70</b>	<b>2.333,33%</b>	<b>14 %</b>
V	<b>Số xe thanh lý</b>	<b>1.020</b>	<b>1.036</b>	<b>1.887</b>	<b>182,14%</b>	<b>185 %</b>

**Nội dung 5 - Thông qua phương hướng, kế hoạch kinh doanh năm 2022**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo phương hướng, kế hoạch kinh doanh năm 2022 (nội dung chi tiết theo Báo cáo đính kèm)

**Các chỉ tiêu chính như sau:**

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	% so với 2021
- Doanh thu từ Hoạt động KD Vinasun Corp	449,94	583,51	129,69%
- Doanh thu từ Hoạt động KD Vinasun Green	34,74	55	158,31%
<b>I- Tổng Doanh thu Kinh doanh</b>	<b>484,68</b>	<b>638,51</b>	<b>131,74%</b>
- Thu nhập khác (thanh lý & thu nhập khác)	15,8	2,39	
<b>II-Tổng Doanh thu &amp; Thu nhập</b>	<b>500,48</b>	<b>640,9</b>	<b>128%</b>
<b>III- Tổng Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>-276,75</b>	<b>27,32</b>	
+ Lợi nhuận trước thuế từ hoạt động KD	-266,54	24,93	
+ Lợi nhuận trước thuế từ thu nhập khác	-10,21	2,39	
<b>IV- Tổng lợi nhuận sau thuế</b>	<b>-277,17</b>	<b>27,32</b>	

- Tiếp tục thực hiện Phương án tái cấu trúc Công ty, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền giao cho Hội đồng Quản trị triển khai, phê duyệt, ủy quyền Tổng giám đốc tổ chức thực hiện phương án tái cấu trúc Công ty, điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh và đầu tư, mua bán, thanh lý, bán trả chậm xe năm 2022 theo mô hình tổ chức hoạt động và phương thức kinh doanh linh hoạt, phù hợp bám sát tình hình thực tế thị trường trên cơ sở đảm bảo tối đa hiệu quả và lợi ích của cổ đông.
- Ủy quyền cho HĐQT chỉnh sửa Điều lệ và các công việc khác có liên quan thực hiện chủ trương phương án tái cấu trúc Công ty theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

**Nội dung 6 – Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi khen thưởng, phúc lợi cho người lao động năm 2022**

**- Về tỷ lệ chi trả cổ tức năm tài chính 2021 và năm 2022**

Không chia cổ tức năm 2021 và do lợi nhuận năm 2022 không cao nên không chia cổ tức năm 2022.

**- Kế hoạch phân phối lợi nhuận:**

KHEN THƯỞNG BAN ĐIỀU HÀNH	5%	LỢI NHUẬN SAU THUẾ VƯỢT KẾ HOẠCH
---------------------------	----	----------------------------------

**- Chi khen thưởng, phúc lợi cho người lao động:**

CHI KHEN THƯỞNG, PHÚC LỢI CHO NLĐ	10%	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ
-----------------------------------	-----	----------------------

3552  
 G TY  
 HẠN  
 ƯƠN  
 NAM  
 HỒ C

**Nội dung 7 – Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS, Ban Kiểm toán nội bộ 2022**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch chi trả thù lao cho các Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát và Ban Kiểm toán nội bộ của Công ty trong năm 2022 như sau:

- Năm 2021 không thực hiện việc chi trả thù lao khen thưởng cho các Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban Kiểm soát.
- Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS và Ban Kiểm toán nội bộ trong năm 2022:

TT	Chức danh	Số lượng	Kế hoạch chi trả thù lao năm 2022
1	Chủ tịch HĐQT	01	10.000.000 đồng/người/tháng
2	Thành viên HĐQT	08	8.000.000 đồng/người/tháng
3	Trưởng BKS	01	5.000.000 đồng/người/tháng
4	Thành viên BKS	02	4.000.000 đồng/người/tháng
5	Ban Kiểm toán nội bộ	01	4.000.000 đồng/người/tháng
	<b>Tổng cộng</b>	<b>13</b>	<b>91.000.000 đồng/13 người/tháng</b>

Tổng mức thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, thành viên BKS và Ban Kiểm toán nội bộ trong năm 2022 là **1.092.000.000 đồng**.

**Nội dung 8 – Phê chuẩn chọn công ty kiểm toán**

Để chuẩn bị cho việc kiểm toán cho năm tài chính 2022, Hội đồng quản trị kính trình ĐHCĐ xem xét chọn Công ty Kiểm toán độc lập Ernst & Young (Việt Nam) để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của công ty đảm bảo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

*Trên đây là các nội dung kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022 xem xét và biểu quyết.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



**ĐẶNG PHƯỚC THÀNH**

